

NHỮNG THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC CỦA KINH TẾ BIỂN THÀNH PHỐ TRONG 10 NĂM ĐỔI MỚI

■ CHI CỤC BIỂN VÀ HẢI ĐÀO

Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 05/8/2003 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ đổi mới đã xác định đến 2020 là: “*Phát triển để Hải Phòng xứng đáng là thành phố cảng, công nghiệp hiện đại; là đô thị trung tâm cấp quốc gia; đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc, có cảng nước sâu (nếu điều kiện kỹ thuật cho phép); một cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế động lực phía Bắc; một trọng điểm phát triển kinh tế biển; một trong những trung tâm công nghiệp, thương mại lớn của cả nước và trung tâm dịch vụ, du lịch, thủy sản, giáo dục và y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ; một pháo đài bất khả xâm phạm về quốc phòng - an ninh*”.

Thực hiện Nghị quyết trên của Bộ Chính trị, phát huy vị thế và tiềm năng của biển, đảo, tổng kết trong 10 năm qua sự nghiệp phát triển kinh tế biển của thành phố đã đạt được những thành tựu tiêu biểu như sau:

Một là, Hải Phòng tiếp tục giữ vững vai trò và vị trí của một “thành phố Cảng cửa ngõ” của miền Bắc và cả nước thông qua các chủ trương, quan điểm và cơ chế chính sách của Đảng và Chính phủ và các bước cụ thể hóa của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW của Bộ Chính trị “về phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” và đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, thành phố đã xác định được năm trục kinh tế trọng tâm của kinh tế biển có tiềm năng phát triển, là: (1) Phát triển

hệ thống cảng, dịch vụ cảng và vận tải biển; (2) Phát triển công nghiệp biển, các khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển; (3) Kinh tế thủy sản; (4) Du lịch biển (5) Khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực biển.

Hai là, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thành phố nói chung, cơ sở hạ tầng biển, đảo nói riêng, trong đó trước hết là hạ tầng giao thông, điện, nước sạch, thông tin liên lạc và hạ tầng các khu, cụm công nghiệp đã được quan tâm đầu tư phát triển bằng nhiều nguồn, phát triển khá đồng bộ, từng bước hoàn thiện, hiện đại hóa, chất lượng cao hơn, đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu đẩy mạnh khai thác tài nguyên biển, phát triển kinh tế biển, kinh tế - xã hội ven biển, đảo của thành phố.

Ba là, trong 10 năm qua, kinh tế biển - ven biển đã đóng góp khoảng 30% cho tổng GDP của thành phố, đồng thời GDP của vùng biển Hải Phòng cũng chiếm khoảng hơn 30% GDP kinh tế biển - ven biển cả nước và có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của vùng ven biển cả nước.

Cảng Hải Phòng được xếp vào nhóm các cảng quan trọng nhất trong 536 cảng biển của khu vực Đông Nam Á, đang từng bước khẳng định vị thế là một thương cảng lớn có công nghệ xếp dỡ hiện đại, tiên tiến hàng đầu khu vực. Cùng với sự tăng trưởng kinh tế của khu vực phía Bắc, khối lượng hàng hóa thông qua cảng giai đoạn 10 năm qua đã tăng gần 5 lần, riêng năm 2013 đạt 55 triệu tấn. Thu hải quan, trong đó chủ yếu là thu từ thuế xuất nhập khẩu qua cảng Hải Phòng đã tăng gấp gần 10 lần. Dịch vụ cảng biển tăng thêm năng lực với tốc độ nhanh hơn, nâng chất lượng dịch vụ.

Bốn là, công nghiệp đóng tàu, dịch vụ cảng, vận tải biển tiếp tục có bước phát triển mới, một số ngành đã đạt được kết quả khá ấn tượng, trở thành những ngành kinh tế chủ lực, chiếm tỷ trọng đáng kể trong nền kinh tế thành phố, góp phần củng cố và nâng cao vị thế của thành phố.

Hạ thủy thành công nhiều tàu có trọng tải lớn. Đội tàu biển của thành phố hiện có khoảng 500 tàu với tổng trọng tải gần 1,4 triệu DWT, vận tải biển của thành phố chiếm gần 50% về phương tiện và trên 40% về khối lượng hàng hóa vận tải của cả nước. Ngành công nghiệp đóng mới tàu biển nắm được thời cơ phát triển, có bước phát triển đột phá, nâng cao hơn tỷ lệ nội địa hóa, vươn nhanh hơn ra thị trường quốc tế, gây dựng được uy tín, thương hiệu ngành đóng tàu Hải Phòng và Việt Nam. Ngành vận tải biển tiếp tục đổi mới quản lý, nâng cao năng lực vận tải, sức cạnh tranh, hội nhập quốc tế, giữ vững là địa phương đi đầu có ngành vận tải biển phát triển.

Năm là, doanh thu du lịch biển chiếm hơn 42% doanh thu của toàn ngành du lịch. Du lịch biển tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển, về hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở lưu trú, nghỉ dưỡng, có thêm những loại hình và sản

phẩm du lịch biển mới, có chất lượng, tăng sức hấp dẫn du khách, thu hút được nhiều hơn khách du lịch cả trong nước và quốc tế, đạt doanh thu lớn hơn.

Sáu là, ngành thủy sản tiếp tục khẳng định vị trí trung tâm nghề cá phía bắc và đạt được một số kết quả khá tích cực trong nuôi thủy sản biển, tạo giống nuôi mới mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn; tiếp tục tham gia có hiệu quả vào bảo vệ quốc phòng, an ninh trên biển, đảo.

Bảy là, khu kinh tế ven biển Đình Vũ-Cát Hải đang được tập trung xây dựng để trở thành một trong những trung tâm kinh tế giao thương quốc tế hiện đại, một trung tâm kinh tế biển đa ngành, đa lĩnh vực của vùng duyên hải Bắc Bộ và cả nước, cũng như một cực phát triển của duyên hải phía bắc nước ta.

Tám là, hoạt động khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực biển tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đóng vai trò quan trọng trong khai thác tài nguyên biển theo hướng bền vững. Hải phòng vẫn xứng đáng là trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ biển, đào tạo nguồn nhân lực biển của miền duyên hải Bắc Bộ và miền Bắc.

Chín là, các dịch vụ y tế, giáo dục được tăng cường thêm cơ sở vật chất, chất lượng dịch vụ được nâng lên; sinh kế của người dân được cải thiện, đời sống vật chất, tinh thần, trình độ dân trí không ngừng được cải thiện; an ninh trật tự, môi trường sinh thái biển và ven biển từng bước được quan tâm bảo vệ.

Mười là, sự nghiệp quốc phòng và an ninh biển, đảo tiếp tục được giữ vững, xứng đáng với vị trí “Hải tần phòng” của lãnh thổ phía Bắc./.

